

Số: 575/BC-TA

An Giang, ngày 21 tháng 6 năm 2021

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH AG

ĐẾN
Ngày: 25/6/2021
Số: 2461
Chuyển:
Lưu Hồ Sơ: BC 8MN

BÁO CÁO

Hoạt động của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang 06 tháng đầu năm 2021
Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/5/2021

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về việc tổ chức kỳ họp thứ 2 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo kết quả hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/5/2021 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

1. Công tác thụ lý, giải quyết các loại án

- Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh đã thụ lý 9.319 vụ, giải quyết 4.914 vụ (đạt tỷ lệ 52,73%). So với cùng kỳ, thụ lý tăng 1.008 (9.319/8.311), giải quyết tăng 1.179 vụ (4.914/3.735).

- Bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết 7,68 vụ/tháng. So với cùng kỳ tăng 1,13 vụ/tháng.

- Số lượng án đang giải quyết: 4.405 vụ (Tòa án tỉnh là 500 vụ, Tòa án cấp huyện là 3.905 vụ).

1.1. Chi tiết tình hình thụ lý, giải quyết các loại án:

- *Án Hình sự*: Thụ lý 501 vụ, đã giải quyết 362 vụ, đạt tỷ lệ 72,26%. So với cùng kỳ thụ lý tăng 76 vụ (501/425), giải quyết tăng 47 vụ (362/315).

- *Án Hình sự đối với người chưa thành niên*: Thụ lý 18 vụ, đã giải quyết 11 vụ, đạt tỷ lệ 61,11%. So với cùng kỳ thụ lý giảm 05 vụ (18/23), giải quyết giảm 08 vụ (11/19).

- *Án Dân sự*: Thụ lý 4.166 vụ, đã giải quyết 1.328 vụ, đạt tỷ lệ 31,88%. So với cùng kỳ thụ lý tăng 480 vụ (4.166/3.686), giải quyết tăng 378 vụ (1.328/950).

- *Án Hôn nhân gia đình*: Thụ lý 4.048 vụ, đã giải quyết 2.814 vụ, đạt tỷ lệ 69,52%. So với cùng kỳ thụ lý tăng 433 vụ (4.048/3.615), giải quyết tăng 688 vụ (2.814/2.126).

- *Án Kinh doanh thương mại*: Thụ lý 198 vụ, đã giải quyết 84 vụ, đạt tỷ lệ 42,42%. So với cùng kỳ thụ lý giảm 13 vụ (198/211), giải quyết tăng 45 vụ (84/39).

- *Án Hành chính*: Thụ lý 62 vụ, đã giải quyết 26 vụ, đạt tỷ lệ 41,94%. So với cùng kỳ thụ lý tăng 22 vụ (62/40), giải quyết tăng 19 vụ (26/07).

- *Án Lao động*: Thụ lý 11 vụ, giải quyết 06 vụ, đạt tỷ lệ 54,55%. So với cùng kỳ thụ lý không biên động (11/11), giải quyết tăng 05 vụ (06/01).

- *Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính*: Thụ lý 315 vụ, đã giải quyết 283 vụ, đạt tỷ lệ 89,84%. So với cùng kỳ thụ lý tăng 15 vụ (315/300), giải quyết tăng 05 vụ (283/278).

- *Án quá thời hạn chuẩn bị xét xử*: Tính đến ngày 31/5/2021, Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh còn 240 vụ, so với cùng kỳ năm trước giảm 427 vụ (240/667). Trong đó, Tòa án tỉnh 58 vụ (dân sự 54 vụ, kinh tế 01 vụ, hành chính 03 vụ); Tòa án cấp huyện: Long Xuyên 93 vụ, Châu Phú 39 vụ, Châu Thành 20 vụ, Chợ Mới 15 vụ, Tịnh Biên 11 vụ, Tri Tôn 04 vụ.

- *Án tạm đình chỉ* là 526/391 vụ, tăng 135 vụ so với cùng kỳ. Số lượng án tạm đình chỉ của các đơn vị trên 6% so với số lượng án thụ lý gồm: Tòa án tỉnh 12,64%; Tòa án cấp huyện: Châu Phú 7,48%, Châu Thành 6,39%, Châu Đốc 6,22%.

1.2. Số vụ án đã xét xử được dư luận xã hội và cấp ủy quan tâm

Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã xét xử sơ thẩm những vụ án được dư luận xã hội quan tâm như:

- Xét xử 06 vụ án liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19: Tất cả các vụ án đều xảy ra tại địa bàn huyện An Phú do có đường biên giới giáp ranh với tỉnh Kandal, Vương quốc Campuchia; hầu hết các bị cáo đều phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép”. Trong bối cảnh cả nước đang tăng cường thực hiện các giải pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, nhất là công tác kiểm soát đường biên giới, quản lý chặt chẽ người xuất cảnh, nhập cảnh, không để xảy ra tình trạng nhập cảnh, vượt biên trái phép gây ra lây nhiễm Covid-19 trong cộng đồng. Tuy nhiên, chỉ vì tư lợi cá nhân, các bị cáo đã có hành vi tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Tòa án nhân dân huyện An Phú đã xử phạt các bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù.

- Xét xử vụ án Lâm Thị Hồng Vân bị truy tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo là chủ các dây hụi, do các hụi viên sau khi mượn hụi không góp lại tiền hụi, bị cáo không có khả năng góp thay nên dẫn đến mất khả năng thanh toán tiền hụi cho các hụi viên còn lại đang tham gia chơi hụi. Để tiếp tục duy trì các dây hụi, bắt đầu từ tháng 4/2015, bị cáo đã ghi không tên để mượn 74 phần hụi và lấy tên của các hụi viên khác để mượn 224 phần hụi, chiếm đoạt của 117 bị hại (hụi viên) số tiền 11.178.545.000 đồng. Hội đồng xét xử đã xử phạt bị cáo 15 năm tù và buộc bị cáo phải hoàn trả cho các bị hại số tiền đã chiếm đoạt.

- Xét xử 03 vụ án liên quan về ma túy do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố với số lượng lớn ma túy bị thu giữ và Hội đồng xét xử đã tuyên phạt tử hình đối với 04 bị cáo, tù chung thân 01 bị cáo.

1.3. Về chất lượng xét xử:

- Đối với Tòa án cấp huyện: Tòa án nhân dân tỉnh đã giải quyết, xét xử phúc thẩm, kết quả:

- + Y án: 142 vụ;
- + Hủy án: 04 vụ (án dân sự);
- + Sửa án: 55 vụ.

- Đối với Tòa án tỉnh: Các bản án, quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh được giải quyết theo trình tự phúc thẩm, giám đốc thẩm, kết quả:

- + Phúc thẩm hủy 04 vụ (dân sự 03 vụ, hành chính 01 vụ);
- + Giám đốc thẩm hủy 02 vụ án dân sự.

1.4. Về tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm và công bố bản án, quyết định:

- Phiên tòa rút kinh nghiệm: Thực hiện hướng dẫn số 136/HD-TANDTC ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp và Quy chế phối hợp số 1332/QCPh-TAND-VKSND ngày 15/11/2019 giữa Tòa án nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh An Giang đã tổ chức xét xử 53 phiên tòa rút kinh nghiệm (tỉnh 05, huyện 48). Các phiên tòa rút kinh nghiệm sau khi kết thúc phiên tòa, lãnh đạo đơn vị đã tiến hành tổ chức phiên họp rút kinh nghiệm về những vấn đề còn hạn chế về áp dụng pháp luật, điều hành phiên tòa, kỹ năng xử lý các tình huống, công tác tổ chức.... và đưa ra những kiến nghị, đề xuất khắc phục. Từ đó, nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên tòa, nâng cao trách nhiệm của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng theo hướng bảo đảm tính công khai, dân chủ, nghiêm minh.

- Công bố bản án, quyết định theo Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao: Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã công bố 1.371 (tỉnh 88, huyện 1.283) bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.

2. Công tác thi hành án hình sự

- Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã ban hành 483 quyết định thi hành án (tỉnh 65, huyện 418).

- Số người được hoãn thi hành án: 29 người (tỉnh 05; huyện 24); số người được tạm đình chỉ thi hành án: 07 người (cấp tỉnh); số đã bỏ trốn phải truy nã sau khi hết thời gian được hoãn, tạm đình chỉ: 11 người (cấp tỉnh).

- Thực hiện xét miễn, giảm thời hạn chấp hành án phạt tù đối với phạm nhân đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ, Trại tạm giam và Trại giam Định Thành, đã ban hành 973 quyết định miễn, giảm chấp hành án phạt tù và 16 quyết định tha tù trước hạn có điều kiện.

3. Công tác hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Thực hiện Quyết định số 187/QĐ-TANDTC ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Kế hoạch số 781/KT-TA-KTNV ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh về việc triển khai Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã phối hợp với các đơn vị, cơ

quan truyền thông cùng cấp tổ chức phổ biến, tuyên truyền Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trên địa bàn tỉnh.

Công tác tuyển chọn, bổ nhiệm Hòa giải viên tại Tòa án đã được Toà án hai cấp trong tỉnh quan tâm thực hiện. Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã ban hành Thông báo số 1261/TB-TA ngày 10 tháng 12 năm 2020 về nhu cầu tuyển chọn Hòa giải viên tại Tòa án; thành lập Hội đồng tư vấn lựa chọn Hòa giải viên Tòa án nhân dân tỉnh An Giang và 11 Tòa án nhân dân cấp huyện; phân công thẩm phán phụ trách hoà giải, đối thoại, tạo điều kiện cho các cá nhân đăng ký tuyển chọn hoà giải viên tham dự lớp bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ hòa giải, đối thoại do Học viện Tòa án tổ chức; thực hiện quy trình, hồ sơ tuyển chọn, bổ nhiệm được 23 Hoà giải viên (Toà án nhân dân tỉnh và 09 đơn vị Toà án nhân dân cấp huyện) còn lại 02 đơn vị Toà án cấp huyện chưa có Hoà giải viên (Châu Đốc và Tân châu).

Mặc dù còn gặp khó khăn về phòng làm việc, trang thiết bị nhưng các đơn vị Toà án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã quan tâm bố trí nơi làm việc và phòng hoà giải, đối thoại khi có vụ việc phát sinh.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỐ CÁO VÀ KIỂM TRA NGHIỆP VỤ

1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tòa án hai cấp trong tỉnh đã tiếp 884 lượt người (cấp tỉnh 358, cấp huyện 526) qua đó đã hướng dẫn viết đơn khởi kiện và các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, kịp thời giải quyết các yêu cầu cấp bách của người dân khi liên hệ tại Tòa án.

- Công tác giải quyết khiếu nại quyết định tố tụng, hành vi tố tụng:

+ Tiếp nhận tổng cộng 58 đơn (cấp tỉnh 11, cấp huyện 47). Trong đó: đơn không thuộc thẩm quyền 02, đơn không đủ điều kiện thụ lý 02, đơn thuộc thẩm quyền 54.

+ Đã thụ lý 53 đơn; giải quyết: 49 đơn (khiếu nại đúng 05 đơn, khiếu nại đúng một phần 03 đơn, khiếu nại không có căn cứ 41 đơn); còn lại 04 đơn đang giải quyết (tỉnh 02; huyện 02).

+ Đơn chưa thụ lý: 01 đơn (cấp huyện).

- Công tác giải quyết tố cáo trong hoạt động tố tụng: Hầu hết nội dung đơn tố cáo liên quan đến việc thực hiện các thủ tục tố tụng.

+ Tiếp nhận tổng cộng 15 đơn (trong đó: cấp tỉnh 12, cấp huyện 03);

+ Đã thụ lý 11 đơn; giải quyết: 06 đơn (bằng quyết định 03, bằng hình thức khác 03); còn lại 05 đơn đang giải quyết (cấp tỉnh).

+ Đơn chưa thụ lý: 04 đơn.

2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ

Thực hiện Quyết định số 346a/2017/QĐ-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về ban hành quy chế công tác kiểm tra trong Tòa án nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã ban hành Kế

hoạch số 44/KH-TA-KTNV ngày 19/01/2021 về kiểm tra nghiệp vụ năm 2021 đối với 11 Tòa án nhân dân cấp huyện. Nội dung kiểm tra: Kết quả thực hiện Kết luận của Trưởng đoàn kiểm tra nghiệp vụ năm 2020 và các hồ sơ vụ việc về tạm đình chỉ, án quá thời hạn chuẩn bị xét xử mà chưa được giải quyết, xét xử; hồ sơ bị cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm hủy án đưa về xét xử sơ thẩm lại mà chưa được thụ lý, giải quyết theo quy định phát sinh sau thời điểm kiểm tra năm 2020.

Do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19, để đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19, Tòa án nhân dân tỉnh đã thông báo tạm dừng thực hiện kiểm tra nghiệp vụ theo kế hoạch, yêu cầu Tòa án nhân dân cấp huyện thực hiện công tác tự kiểm tra và báo cáo kết quả về Tòa án nhân dân tỉnh.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG TÒA ÁN NHÂN DÂN HAI CẤP

1. Công tác tổ chức cán bộ

1.1. Tình hình tổ chức biên chế:

Số lượng biên chế Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh hiện có (tính đến ngày 31/5/2021) là 260 biên chế. Trong đó: Tòa án tỉnh 64 biên chế, Tòa án cấp huyện 196 biên chế. So với tổng số biên chế được phân bổ (sau khi thực hiện tinh giản 10% theo chỉ tiêu tinh giản biên chế của Tòa án nhân dân tối cao) còn thiếu 07 biên chế (260/267).

Tổng số thẩm phán của Tòa án nhân dân hai cấp hiện có là 128 thẩm phán (01 thẩm phán cao cấp, 50 thẩm phán trung cấp và 77 thẩm phán sơ cấp). So với biên chế thẩm phán được phân bổ còn thiếu 24 thẩm phán (02 thẩm phán trung cấp; 22 thẩm phán sơ cấp).

1.2. Công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy:

Thực hiện quy trình công tác cán bộ, Tòa án nhân dân tỉnh đã đề nghị và được Chánh án Tòa án nhân dân tối cao bổ nhiệm lại 01 Chánh án Tòa án nhân dân cấp huyện (An Phú); Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh bổ nhiệm 03 Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân cấp huyện (An Phú, Thoại Sơn, Phú Tân), điều động 18 lượt cán bộ công chức, biệt phái 01 lượt công chức, chuyển công tác về Tòa án tỉnh khác 03 công chức.

1.3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

Trình độ chuyên môn cán bộ, công chức của Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh: Thạc sĩ: 40/260 người (chiếm tỷ lệ 15,38%); cử nhân: 215/260 người (chiếm tỷ lệ 82,6%); trung cấp: 05/260 (chiếm tỷ lệ 1,9%).

Thực hiện công tác đào tạo nguồn cán bộ để bổ nhiệm thẩm phán, Tòa án nhân dân tỉnh đã cử 12 lượt Thư ký tham gia khóa đào tạo nghiệp vụ xét xử tại Học viện Tòa án; 10 lượt thư ký dự thi và đã trúng tuyển kỳ thi tuyển chọn thẩm phán sơ cấp do Học viện Tòa án tổ chức.

Ngoài ra, Tòa án nhân dân tỉnh đã cử nhiều lượt cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo về lý luận chính trị; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do địa phương và Tòa án nhân dân tối cao tổ chức.

2. Công tác Hội thẩm nhân dân

Số lượng Hội thẩm nhân dân Tòa án hai cấp trong tỉnh là 317 (tỉnh 39, huyện 278).

Chánh án phối hợp với Trưởng Đoàn Hội thẩm phân công Hội thẩm tham gia xét xử; các Hội thẩm đều sắp xếp công việc tham gia xét xử khi được phân công, trường hợp không tham gia được thì kịp thời báo lại để xử lý phân công Hội thẩm khác nên trong công tác xét xử luôn đảm bảo đúng lịch, không bị động vì lý do không có Hội thẩm tham gia.

Trước khi tham gia xét xử các Hội thẩm có nghiên cứu hồ sơ, khi tham gia xét xử, các Hội thẩm thể hiện tinh thần trách nhiệm, bảo đảm thực hiện nghiêm quy định của pháp luật; cùng với các thẩm phán thực hiện tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm khi được phân công.

Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã triển khai thực hiện công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp trong việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự bầu Hội thẩm Tòa án nhân dân nhiệm kỳ 2021-2016.

IV. QUAN HỆ HỢP TÁC QUỐC TẾ

Do tình hình của dịch covid-19 diễn biến hết sức phức tạp tại một số địa phương trong nước và tại Vương quốc Campuchia, Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm chỉnh các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống dịch COVID-19. Do đó, trong 06 tháng đầu năm 2021 Tòa án nhân dân tỉnh không xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị trao đổi kinh nghiệm xét xử giữa Tòa án nhân dân tỉnh An Giang với Tòa án 02 tỉnh Takeo và KanDal, Vương quốc Campuchia.

Tuy nhiên, thực hiện theo thỏa thuận hợp tác, Tòa án nhân dân tỉnh đã gửi văn bản thông tin đến Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Kandal, Vương quốc Campuchia về việc thi hành án phạt tù liên quan đến công dân tỉnh Kandal, Vương quốc Campuchia do Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được

Toà án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã quán triệt, triển khai thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra tại hội nghị triển khai công tác Toà án năm 2021; duy trì thường xuyên công tác xét xử, giải quyết các loại án; kết quả giải quyết, xét xử các loại vụ, việc về cơ bản đảm bảo chất lượng.

Trong xét xử các vụ án hình sự, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có trường hợp nào kết án oan người không có tội hoặc để lọt tội phạm; thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, đặc biệt đối với những vụ án được dư luận xã hội quan tâm.

Trong công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, đã từng bước khắc phục có hiệu quả về án quá thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của pháp luật tố tụng; hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ về việc cung cấp

tài liệu, chứng cứ trong vụ án; nhiều trường hợp Tòa án đã chủ động xác minh thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật tố tụng.

Trong giải quyết án hành chính, Tòa án đã quan tâm thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại giữa các đương sự, tạo điều kiện cho các bên đưa ra ý kiến, trao đổi, tìm phương án giải quyết, nhiều vụ án qua đối thoại, các đương sự đã thống nhất được với nhau, Tòa án nhân dân tỉnh đã tổ chức đối thoại thành 04 vụ án hành chính, chiếm tỷ lệ 16% so với số vụ án đã giải quyết, xét xử.

Triển khai thực hiện kịp thời công tác tuyển chọn, bổ nhiệm hoà giải viên theo quy định Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án; thực hiện công tác chuẩn bị cho công tác hoà giải, đối thoại khi có vụ việc phát sinh;

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Toà án hai cấp trong tỉnh trong lĩnh vực hành chính tư pháp được tiếp tục triển khai thực hiện, bước đầu mang lại hiệu quả, nâng cao nhận thức, ý thức của cán bộ, công chức trong việc rèn luyện, kỹ năng, thao tác khai thác, sử dụng phần mềm dữ liệu tập trung trong công tác, giúp tiết kiệm chi phí, thời gian.

Nguyên nhân:

Tòa án nhân dân tỉnh nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Toà án nhân dân tối cao, Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; sự hỗ trợ, phối hợp của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan đã tạo điều kiện thuận lợi cho Tòa án hai cấp trong tỉnh thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Tập thể Ban cán sự đảng, lãnh đạo Toà án nhân dân tỉnh phát huy tinh thần đoàn kết, nhất trí, quyết liệt trong công các chỉ đạo, điều hành; lãnh đạo và cán bộ, công chức của Tòa án hai cấp trong tỉnh phát huy tốt tinh thần đoàn kết, tích cực trong thực hiện nhiệm vụ.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức được quan tâm thực hiện tốt, tạo điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác thực hiện tốt các chủ trương, giải pháp theo chỉ đạo của Ban cán sự đảng, lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao.

2. Những tồn tại, hạn chế

Số lượng án giải quyết, xét xử của Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh so với cùng kỳ năm trước tuy có tăng nhưng nhìn chung tỷ lệ giải quyết vẫn còn thấp, nhất là về án dân sự, hành chính.

Việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm tuy có quan tâm thực hiện nhưng số lượng chưa nhiều; việc công khai bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân nhiều trường hợp chưa đúng thời hạn theo quy định.

Nguyên nhân:

Số lượng công chức có chức danh tư pháp hiện chưa đảm bảo so với chỉ tiêu được giao, tính chất các vụ án phức tạp nhất là các vụ án liên quan đến đất đai, việc giải quyết gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng công tác giải

quyết án. Tình hình, diễn biến của dịch Covid-19 có lúc còn phức tạp, việc triệu tập đương sự đến Tòa án gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết.

Một số ít cán bộ, công chức là người giữ chức danh tư pháp chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, còn có tư tưởng ngán ngại khi giải quyết các vụ án phức tạp.

Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ ở một số đơn vị còn chưa kịp thời.

Công tác phối hợp giữa Tòa án với các cơ quan chuyên môn có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, sự phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai ở một số địa phương còn gặp khó khăn, nhất là việc đo đạc, trả kết quả còn chậm nên án tạm đình chỉ phát sinh nhiều, kéo dài chưa được giải quyết dứt điểm, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải quyết.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Về công tác cải cách tư pháp

Tiếp tục quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp, trong đó:

- Tập trung công tác xây dựng Đảng và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án nhân dân hai cấp trong sạch, vững mạnh. Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, bản lĩnh nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm và ý thức phục vụ nhân dân cho cán bộ, công chức Tòa án nhân dân hai cấp.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ có chức danh tư pháp, Hội thẩm nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác xét xử.

- Thực hiện tốt công tác chuẩn bị cho việc bầu Hội thẩm Tòa án nhân dân nhiệm kỳ 2021-2016.

2. Về công tác xét xử

Tăng cường công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc, đảm bảo chất lượng; phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu về công tác xét xử, vừa đảm bảo thực hiện tốt công tác phòng chống dịch covid-19; hạn chế án bị hủy, bị cải sửa nghiêm trọng; khắc phục triệt để án quá thời hạn chuẩn bị xét xử do lỗi của thẩm phán; hạn chế án tạm đình chỉ. Thực hiện tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân sự và đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính.

Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra nghiệp vụ, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót về công tác chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử.

3. Về thực hiện Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án

Tiếp tục triển khai thực hiện theo Quyết định số 187/QĐ-TANDTC ngày 17/7/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án; trang bị cơ sở, vật chất, bố trí phòng

làm việc, phòng hòa giải, đối thoại cho Hòa giải viên, tạo điều kiện cho Hoà giải viên thực hiện công tác hoà giải, đối thoại khi có vụ việc phát sinh.

4. Về công tác thanh tra, kiểm tra công vụ

Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ, thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm đối với cá nhân, đơn vị vi phạm, gắn với trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

5. Về công tác tổ chức và hoạt động của bộ máy giúp việc, các tòa chuyên trách

Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức cán bộ của Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh. Triển khai thực hiện tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trong bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân cấp huyện theo Quyết định số 345/2016/QĐ-CA ngày 07/4/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

6. Về phong trào thi đua trong hệ thống Tòa án

Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua trong hệ thống Tòa án, gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

7. Về cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác

Tiếp tục xây dựng kế hoạch hoàn thiện cơ sở vật chất cho Tòa án nhân dân hai cấp, đặc biệt xây dựng mới trụ sở làm việc Tòa án nhân dân tỉnh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tòa án nhân dân hai cấp, tiếp tục thực hiện việc đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp, đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, đặc biệt là việc công khai bản án, quyết định của Tòa án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân.

8. Về quan hệ hợp tác đối ngoại với các tỉnh có chung đường biên giới

Duy trì quan hệ hợp tác với Tòa án hai tỉnh Kandal và Takeo, Vương quốc Campuchia trên tinh thần đoàn kết hữu nghị, giao lưu trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ tư pháp theo tinh thần của Thông cáo chung; tiếp tục thực hiện hợp tác hoạt động trên lĩnh vực đấu tranh phòng, chống tội phạm, đặc biệt là các tội phạm về ma túy và buôn bán người qua biên giới; trao đổi kinh nghiệm xét xử; thông tin những vấn đề có liên quan đến công tác xét xử án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình của hai quốc gia Việt Nam và Campuchia./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- HĐND tỉnh;
- Đảng HT QLVB&ĐH;
- Lưu: VT.



CHÁNH ÁN

La Hồng